

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số: 21545 /CTBDU-TTHT
V/v thuế suất thuế GTGT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bình Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: CÔNG TY TNHH EWAH VINA

Địa chỉ: Số 06, quốc lộ 13, KP. Xà Mách, thị trấn Lai Uyên, huyện
Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, MST: 3700540366.

Cục Thuế nhận được công văn số 04/CV/2024 ngày 24/07/2024 của CÔNG TY TNHH EWAH VINA (gọi tắt là “Công ty”) về thuế suất thuế GTGT. Qua nội dung công văn của Công ty, Cục Thuế tỉnh Bình Dương có ý kiến như sau:

Căn cứ thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn thi hành luật thuế giá trị gia tăng và nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật thuế giá trị gia tăng.

+ Tại Khoản 5 Điều 12 quy định:

“5. Xác định số thuế GTGT phải nộp:

$$\text{Số thuế GTGT phải nộp} = \text{Số thuế GTGT đầu ra} - \text{Số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ}$$

Trong đó:

a) Số thuế giá trị gia tăng đầu ra bằng tổng số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ bán ra ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng.

Thuế giá trị gia tăng ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng bằng giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ chịu thuế bán ra nhân (x) với thuế suất thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ đó.

Trường hợp sử dụng chứng từ ghi giá thanh toán là giá đã có thuế GTGT thì thuế GTGT đầu ra được xác định bằng giá thanh toán trừ (-) giá tính thuế quy định tại khoản 12 Điều 7 Thông tư này.

Cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng tính thuế theo phương pháp khấu trừ thuế khi bán hàng hóa, dịch vụ phải tính và nộp thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ bán ra. Khi lập hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ, cơ sở kinh doanh phải ghi rõ giá bán chưa có thuế, thuế GTGT và tổng số tiền người mua phải thanh toán. Trường hợp hóa đơn chỉ ghi giá thanh toán (trừ trường hợp được phép dùng chứng từ đặc thù), không ghi giá chưa có thuế và thuế GTGT thì thuế GTGT của

hàng hóa, dịch vụ bán ra phải tính trên giá thanh toán ghi trên hóa đơn, chứng từ.

Ví dụ 54: Doanh nghiệp bán sắt, thép, giá bán chưa có thuế GTGT đối với sắt F6 là: 11.000.000 đồng/tấn; thuế GTGT 10% bằng 1.100.000 đồng/tấn, nhưng khi bán có một số hóa đơn doanh nghiệp chỉ ghi giá bán là 12.100.000 đồng/tấn thì thuế GTGT tính trên doanh số bán được xác định bằng: $12.100.000 \text{ đồng/tấn} \times 10\% = 1.210.000 \text{ đồng/tấn}$ thay vì tính trên giá chưa có thuế là 11.000.000 đồng/tấn.

Cơ sở kinh doanh phải chấp hành chế độ kế toán, sổ sách, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hóa đơn ghi sai mức thuế suất thuế giá trị gia tăng mà cơ sở kinh doanh chưa tự điều chỉnh, cơ quan thuế kiểm tra, phát hiện thì xử lý như sau:

Đối với cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ: Nếu thuế suất thuế GTGT ghi trên hóa đơn cao hơn thuế suất đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế GTGT thì phải kê khai, nộp thuế GTGT theo thuế suất đã ghi trên hóa đơn; Nếu thuế suất thuế GTGT ghi trên hóa đơn thấp hơn thuế suất đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế GTGT thì phải kê khai, nộp thuế GTGT theo thuế suất thuế GTGT quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế GTGT."

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời như sau:

Trường hợp Công ty thực hiện gia công dệt lưới đánh cá phục vụ cho ngành thủy sản thì áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 5%. Trường hợp Công ty đã lập hóa đơn với thuế suất thuế GTGT ghi trên hóa đơn cao hơn thuế suất đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế GTGT thì phải kê khai, nộp thuế GTGT theo thuế suất đã ghi trên hóa đơn.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời cho Công ty biết để thực hiện. 17/10/2022

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Phòng TTKT 4 (Email)
 - Website Cục Thuế
 - Lưu: VT, Phòng TTHT, (Lập).
- (240724/ZV09/0001/7401/022378600)



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 21406 /CTBDU-TTHT

Bình Dương, ngày 31 tháng 7 năm 2024

V/v chính sách thuế

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Becamex
Địa chỉ: Thửa đất số 1113, tờ bản đồ số 61, ấp Mương Đào,
xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương
MST: 3700945605

Cục Thuế nhận được văn bản số 18/CV/CMC của Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Becamex (gọi tắt là "Công ty") vướng mắc về việc kiến nghị xin ý kiến phân bổ chi phí làm đường xã hội hóa.

Qua nội dung văn bản nói trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 2.a, Điều 5 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 quy định:

"2. Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản có trách nhiệm:

a) Hỗ trợ chi phí đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác khoáng sản và xây dựng công trình phúc lợi cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định của pháp luật";

Tại Khoản 1 và Điểm n, Khoản 2, Điều 9 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Khoản 4, Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 của Chính phủ) quy định:

"Điều 9. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi quy định tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm cả các khoản chi sau:

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.

c) Đối với hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các khoản chi của doanh nghiệp cho việc: Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS nơi làm việc, hỗ trợ phục vụ cho hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này; cho việc thu mua hàng hóa, dịch vụ được lập Bảng kê quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này.

Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp thanh toán theo hợp đồng mà thời điểm thanh toán khác với thời điểm ghi nhận chi phí theo quy định và các khoản chi không phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt khác.

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và Khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, một số trường hợp về khoản chi không được trừ được quy định như sau:

...n) Khoản tài trợ, trừ khoản tài trợ cho giáo dục, y tế, nghiên cứu khoa học, khắc phục hậu quả thiên tai, làm nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa, nhà cho người nghèo, các đối tượng chính sách theo quy định của pháp luật, khoản tài trợ theo chương trình của Nhà nước dành cho các địa phương thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn... ”.

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 6 của Thông tư số 78/2014/TT-BTC 18/06/2014 của Bộ Tài chính :

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...”

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời về nguyên tắc cho Công ty như sau:

Công ty có các khoản chi đóng góp và ủng hộ địa phương nơi có khoáng sản được khai thác nếu không đáp ứng điều kiện tại Khoản 1 và Điểm n, Khoản 2, Điều 9 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ và Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính thì không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đề nghị Công ty căn cứ hướng dẫn nêu trên, đối chiếu với tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện đúng quy định.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương hướng dẫn cho Công ty biết để thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
 - BLĐ Cục (Email B/c);
 - Phòng TTKT 1...5 (web);
 - Lưu: VT, Phòng TTHT (Sơn).
- (240723/ZV09/0001/7401/022200565)

